TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày: 28/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Khánh Thành

2. Ông Phạm Việt Dũng

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Mừng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Chu Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn T;** Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 19/7/1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm D, xã VY, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Đoàn Văn K. Con bà: Lưu Thị Th. Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: Không;

- Tiền sự:

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 233/2018/QĐ-TA ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên quyết định đưa Đoàn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng (đã chấp hành xong ngày 04/9/2019).

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/2020/QĐ-TA ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện

Đại Từ quyết định đưa Đoàn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng (đã chấp hành xong ngày 10/5/2021).

- Nhân thân: Tại Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND xã La Bằng xử phạt 2.500.000 đồng đối với Đoàn Văn T về hành vi Trộm cắp tài sản (ngày 10/3/2022).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

Anh Đoàn Văn K, sinh năm 1975. (có mặt)

Trú tại: Xóm D, xã VY, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

** Người chứng kiến:*

Anh Lê Văn Q, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm D, xã VY, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, tổ công tác Công xã Văn Yên, huyện Đại Từ phối hợp với tổ công tác Công an xã La Bằng đến nhà Đoàn Văn T để xác minh hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/3/2022 tại Ủy ban nhân dân xã La Bằng của T. Do bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên T tự giác lấy từ giường ngủ của mình ra 01 gói chất bột màu trắng được gói trong 01 tờ giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (T khai là ma túy Heroine của T mua về sử dụng cho bản thân) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng niêm phong vào phong bì ký hiệu M.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã Văn Yên đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 13/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Đoàn Văn T. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ

của Đoàn Văn T (trong phong bì ký hiệu M) có khối lượng là 0,218 gam, lấy toàn bộ mẫu gửi giám định (niêm phong vào phong bì ký hiệu M1). Vỏ giấy gói và vỏ phong bì M niêm phong vào phong bì ký hiệu M2.

Tại kết luận giám định số 484/KL-KTHS ngày 21/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,218 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn T khai nhận như sau: Bản thân T là người nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 10/3/2022, Thanh đến công trình của Ủy ban nhân dân xã La Bằng, huyện Đại Từ đang thi công lấy trộm 105kg sắt rồi dùng xe rùa chở số sắt vừa trộm cắp mang đi bán được 730.000 đồng, sau đó T đi xe taxi xuống khu vực phường QT, thành phố TN thuê nhà nghỉ ở. Đến khoảng 12 giờ ngày 12/3/2022, Thanh một mình đi đến khu vực cầu GB, thành phố TN để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của 01 người đàn ông không biết tên và địa chỉ (khoảng 35 tuổi) được 01 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng với giá 100.000 đồng, T cất giấu trên người rồi đi xe buýt về nhà. Về đến nhà, T lấy một phần Heroine ra sử dụng, phần còn lại T cất giấu tại đầu giường nơi T ngủ. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, khi T đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã Văn Yên cùng Công an xã La Bằng đến kiểm tra, T đã tự giác giao nộp số Heroine trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu M1, M2 hiện được bảo quản tại kho vật chứng của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSĐT, ngày 21/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2.

Truy thu số tiền 730.000đ của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2022 tại nhà ở của mình thuộc xóm D, xã VY, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, Đoàn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,218 gam (*không phẩy hai trăm mười tám gam*) chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Văn Yên và Công an xã La Bằng, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp

luật hình sự, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, có hai tiền sự bị Tòa án ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và nhân thân một lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ chấp nhận. Về xử lý vật chứng, đề nghị truy thu số tiền 730.000đ của bị cáo để sung quỹ nhà nước, Hội đồng xét xử thấy: Số tiền 730.000đ là tiền bị cáo bán tài sản bị cáo trộm cắp được của Ủy ban nhân dân xã La Bằng, Ủy ban nhân dân xã La Bằng không có ý kiến, đề nghị gì. Mặt khác, trong vụ án này chỉ xét xử hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị truy thu số tiền 730.000đ của bị cáo là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Bị cáo không có tài sản gì, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong kí hiệu M1, M2 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/3/2022, quá trình điều tra xác định giá trị tài sản trộm cắp dưới 02 triệu đồng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, do vậy hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã La Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo theo quy định.

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua của 01 người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ tại khu vực cầu GB, thành phố TN. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu M1 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 03 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

- 01 bì niêm phong ký hiệu M2 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 03 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2022 giữa Công an huyện Đại Từ với Chi cục THADS huyện Đại Từ).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Đoàn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh